

Số: 347b /BC-KT

Bình Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG QUÝ II/2023**

Kính gửi: Tổng Giám đốc Công ty

*Căn cứ Kế hoạch kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện các hoạt động trong phương án quản lý rừng bền vững của Công ty;*

*Căn cứ tình hình thực tế các hoạt động sản xuất cây cao su trong quý II/2023.*

Ban Chỉ đạo thực hiện Chứng chỉ rừng, báo cáo kết quả giám sát về tác động môi trường (Quý II/2023), cụ thể như sau:

### **1. Mục tiêu đợt giám sát:**

Công tác giám sát tác động môi trường (sử dụng hóa chất, thu gom chất thải nguy hại, đa dạng sinh học, xói mòn đất, xây dựng hành lang bảo vệ, chất lượng nguồn nước thải) đảm bảo thực hiện theo đúng Quy định, Hướng dẫn Công ty đã ban hành, tuân thủ thực hiện tốt theo đúng các quy định trong Bộ tiêu chuẩn VFCS.

### **2. Cán bộ giám sát:**

Ông: Trương Văn Nhanh Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật

Bà: Nguyễn Thị Thuận Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật

Các cán bộ phụ trách Quản lý rừng bền vững của Phòng Kỹ thuật.

**3. Thời gian giám sát:** 30/6/2023. **Địa điểm:** 04 Nông trường (Nông trường Trần Văn Lưu, Đoàn Văn Tiến, Bến Súc, Thanh An và 03 nhà máy).

### **4. Nội dung giám sát:**

- Kiểm tra công tác sử dụng hóa chất, thu gom chất thải nguy hại, theo dõi tình hình động - thực vật, tình trạng xói mòn đất, quản lý xây dựng hành lang bảo vệ, kiểm soát chất lượng nguồn nước thải, đảm bảo thực hiện theo đúng Quy định, Hướng dẫn Công ty đã ban hành tại Nông trường và nhà máy.

### **5. Kết quả/phát hiện:**

Tổng diện tích tham gia chứng chỉ VFCS: 8.000 ha (Nông trường Trần Văn Lưu: 2.839,89 ha; Nông trường Đoàn Văn Tiến: 1.978,36 ha, Nông trường Bến Súc: 788,10 ha, Nông trường Thanh An: 2.393,65 ha).

#### **5.1. Giám sát thu gom chất thải nguy hại:**

Nông trường và các Nhà máy thực hiện quản lý chất thải nguy hại đúng theo quy định của Công ty (QĐMT06), 100% chất thải được thu gom và lưu trữ tại đơn vị. Khối lượng chất thải trong quý II/2023 cụ thể như sau:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	Khối lượng (kg)
<b>I</b>	<b>Nông trường Cao su</b>		
<b>1</b>	<b><i>Bến Súc</i></b>		
1.1	Bao bì thuốc BVTV không chứa chất halogen	14 01 05	113
<b>2</b>	<b><i>Đoàn Văn Tiến</i></b>		
2.1	Bao bì thuốc BVTV không chứa chất halogen	14 01 05	145
<b>3</b>	<b><i>Thanh An</i></b>		
3.1	Bao bì thuốc BVTV không chứa chất halogen	14 01 05	56,45
<b>4</b>	<b><i>Trần Văn Lưu</i></b>		
4.1	Bao bì thuốc BVTV không chứa chất halogen	14 01 05	79
<b>II</b>	<b>Nhà máy chế biến Cao su</b>		
<b>1</b>	<b><i>Nhà máy Bến Súc</i></b>		
1.1	Giẻ lau dính dầu nhớt	180201	0
1.2	Bóng đèn huỳnh quang	160106	0
1.3	Bao bì đựng hóa chất ( $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_5$ , Pepton, HNS...)	180101	34,4
1.4	Bao bì cứng thải bằng kim loại (phuy sắt 200L-220L)	180102	0
1.5	Dầu nhớt thải	170204	0
<b>2</b>	<b><i>Nhà máy Long Hòa</i></b>		
2.1	Giẻ lau dính dầu nhớt	180201	15
2.2	Bao bì đựng hóa chất ( $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_5$ , Pepton, HNS...)	180101	64,9
2.3	Dầu nhớt thải	170204	130
2.4	Bóng đèn huỳnh quang	160106	2
<b>3</b>	<b><i>Nhà máy Phú Bình</i></b>		
3.1	Giẻ lau dính dầu nhớt	180201	30
3.2	Bóng đèn huỳnh Quang	160106	0
3.3	Dầu nhớt thải	170204	100
3.4	Bao bì đựng hóa chất ( $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_5$ , Pepton, HNS...)	180101	5
3.5	Bao bì cứng thải bằng kim loại (phuy sắt 200L-220L)	180102	0
	<b>Tổng số lượng</b>		<b>774,75</b>



## **5.2. Giám sát đa dạng sinh học:**

Trong Quý II, không có biến động về động vật và thực vật trong vườn cây của Nông trường Trần Văn Lưu, Đoàn Văn Tiến, Bến Súc và Thanh An.

Các Nông trường thực hiện tốt công tác bảo tồn sinh học (động vật, thực vật) tại vườn cây.

## **5.3. Giám sát xói mòn đất:**

Trong Quý II, thời tiết nắng ráo, do đó không xảy ra hiện tượng xói mòn đất trên vườn cây, đảm bảo an toàn cho công nhân trong quá trình làm việc.

## **5.4. Giám sát xây dựng hành lang bảo vệ tại Nông trường:**

Kiểm tra hiện trạng khu vực Hành lang ven suối tại Nông trường Trần Văn Lưu lô 21A, 21C. Tuy vẫn còn dấu hiệu xói mòn tại các khu vực nhưng Nông trường đã tích cực thực hiện tốt công tác xây dựng hành lang bảo vệ:

- + Không có gia súc vào lô phá hoại;
- + Thảm phủ 2 bên hành lang ven suối được duy trì, bảo vệ, không phát hoang vùng này trong quá trình Phòng chống cháy mùa khô;
- + Ý thức công nhân, người dân được nâng cao trong công tác xây dựng bảo vệ hành lang.

## **5.6. Giám sát chất lượng nguồn nước thải:**

- Kiểm tra các trạm giao nhận mù:
  - + Trạm Lô 51, 2, 30, 69 – Nông trường Đoàn Văn Tiến: vệ sinh môi trường tại trạm sạch sẽ, các vật tư sắp xếp gọn gàng.
  - + Trạm lô 42A, 32C – Nông trường Trần Văn Lưu: vệ sinh môi trường sạch sẽ. Tuy nhiên, tại trạm lô 32C có ống thoát nước mưa bị bể. Phòng đã đề nghị Nông trường nhanh chóng sửa chữa để phục vụ cho công tác thoát nước tại trạm.
- Các nhà máy chế biến cao su: toàn bộ nước thải phát sinh được thu gom triệt để về HTXLNT, các hệ thống hoạt động ổn định, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải môi trường trước khi thải ra nguồn tiếp nhận. Kết quả phân tích nước thải sau xử lý của Nhà máy cho thấy các chỉ tiêu phân tích đều đạt quy chuẩn cho phép (QCVN 01-MT:2015/BTNMT, cột A).

## **6. Đánh giá:**

- Công tác sử dụng hóa chất, thu gom chất thải nguy hại, theo dõi tình hình đa dạng sinh học (động vật, thực vật), tình trạng xói mòn đất, quản lý xây dựng hành lang bảo vệ, kiểm soát chất lượng nguồn nước thải tại các Nông trường, nhà máy đều thực hiện đúng Quy định của Công ty, tuân thủ thực hiện tốt theo đúng các quy định trong Bộ tiêu chuẩn VFCS.
- Cán bộ nhân viên và công nhân đều được trang bị bảo hộ lao động trong quá trình làm việc.

## **7. Phương hướng Quý III/2023**

- Trong quý III/2023, Công ty tiếp tục thực hiện, giám sát các công tác liên quan đến việc sử dụng hóa chất, thu gom chất thải nguy hại, bảo vệ nguồn nước, xói mòn, hành lang nguồn nước tại Nông trường.

Trên đây là kết quả giám sát tác động môi trường quý II/ năm 2023 của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như trên:
- Lưu: KT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Thị Thuận**